

Bản án số: 534/2022/HS-PT

Ngày: 14/12/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu.

2. Bà Phạm Uyên Thy.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 501/2022/HSPT ngày 11/11/2022 đối với các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. **Võ Phi Nhật Q**, sinh năm 1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi thường trú: **Số D Đường số C, Khu phố B, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số A Đường số C, khu dân cư L, Ấp D, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh**; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: kinh doanh; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Võ Phi D** và bà **Ngô Thị Kiều N1**; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 22/3/2022. (có mặt).

2. **Trần Mộng N**, sinh năm 1997 tại tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: **Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Số A Đường số C, khu dân cư L, Ấp D, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh**; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: nhân viên thẩm mỹ; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Trường G** và bà **Lâm Bích L**; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 23/3/2022. (có mặt).

Người bào chữa:

1. Luật sư **Lý Ngọc S** thuộc **Đoàn luật sư tỉnh B** bào chữa cho bị cáo **Võ Phi Nhật Q.** (có mặt).

2. Luật sư **Võ Duy K** thuộc **Đoàn Luật sư Thành phố H** bào chữa cho bị cáo **Trần Mộng N.** (có mặt).

Trong vụ án này, còn có một số người làm chứng có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nhưng xét thấy không cần thiết phải có mặt tại phiên tòa phúc thẩm nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 21/3/2022, **Võ Phi Nhật Q** đang ở nhà **số A Đường số C, khu dân cư L, Ấp D, xã P, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh** (nhà do **Q** mua và đứng tên sở hữu), thì **Hoàng Huy H** (là đối tác làm ăn với **Q**) đến và ở lại do mới từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh công tác. Khi đến, **H** lên Lầu 2 của căn nhà để nói chuyện cùng với anh ruột của **Q** là **Võ Phi Nhật H1**, **Vũ Ngọc B** là bạn của **Q** và **Nguyễn Đông T** bạn của **H**. Một lúc sau, **H** xuống rủ **Q** cùng đi ăn tối với **H1**, **B** và **T** nhưng **Q** từ chối do đang học lý thuyết lái xe ô tô. Do thấy tại Lầu 1 của căn nhà đã có sẵn 01 bình khí nén màu xanh và 15 vỏ bóng cười bằng nhựa nên **H** nói với **Q** “có gì tối về anh em ăn uống, có bóng sẵn rồi”. Do **H** từ Hà Nội vào chơi nên **Q** nảy sinh ý định mua ma túy về “chiêu đãi” **H** và nói “để anh lấy thêm đồ cho vui”. **H** nghĩ đó là bia rượu và đồ ăn để ăn uống, hoàn toàn không biết dự định mua ma túy của **Q** và cũng không có ý kiến gì. Sau đó, **H**, **H1**, **B**, **T** cùng nhau đi ăn tối tại **Quận A** và có rủ thêm **Nguyễn Thị Mỹ C** (bạn gái của **H1**), **Nguyễn Thị Thảo L1** (bạn làm chung với **B**) cùng đến ăn tối. Do không biết nơi bán ma túy nên khoảng 18 giờ 10 phút ngày 21/3/2022, **Q** nhắn tin qua **M** cho **Trần Mộng N** là bạn gái và sống chung như vợ chồng với **Q** nói có đối tác đến chơi nhưng không báo số lượng người, nhờ **N** mua dùm 04 viên “thuốc lắc” và nửa hộp 5 (2,5 gam) ketamine. Nghi đồng ý và nhắn tin **M** cho một người phụ nữ tên **M1** (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy và hẹn địa điểm giao tại nhà của **Q**. Do không thấy **M1** trả lời nên **N** đã đến khu vực ngã tư **đường C** và **Nguyễn Thị Minh K1** gặp **M1** để nhắc lại việc cần mua ma túy rồi thuê xe Grab về nhà của **Q**. Trong lúc đi ăn tối, **H** nhắn tin **M** cho **Q** nói đã đặt mua được 01 gói nước nho và nhờ **Q** nhận dùm thì **Q** đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi **Q** đang ở nhà thì có một người đàn ông mặc đồ **G1** (không rõ lai lịch) điện thoại cho **Q** giao 01 gói hình chữ nhật, ngoài vỏ có in hình quả nho với giá 3.500.000 đồng, **Q** mang vào nhà cất giữ tại phòng bếp. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, **N** về nhà của **Q**, thấy chỉ có mình **Q** nên nghĩ đối tác của **Q** không đến và trên Lầu 1 còn bóng cười nên đã gọi **M** cho **M1** báo lại chỉ đặt mua 03 viên “thuốc lắc”. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, **H**, **H1**, **B**, **L1**, **C** trở về nhà **Q** và lên Lầu 1, do bận việc nên **T** không đến nhà **Q**. Khi nhóm của **H** về đến nhà, **Q** đưa lại gói nước nho cho **H**. **H** mang lên Lầu 1

pha gói nước nhỏ vào một cái bình thủy tinh rồi rót ra những ly nhỏ để sẵn trên bàn, Q bận đợi nhận ma túy nên lên sau. Tại Lầu 1 của căn nhà là nơi làm việc của Q đã có sẵn loa nghe nhạc, đèn, một bình shisha. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, có người đàn ông (không rõ lai lịch) điện thoại cho N để giao ma túy, do đang bận trang điểm nên N nói Q ra nhận ma túy dùm. Sau khi Q ra nhận 01 túi đồ ăn từ một người đàn ông mặc đồ G1, mang vào kiểm tra thì thấy có 01 gói nylon bên trong có 03 viên nén màu hồng “thuốc lắc” (01 viên đã bị vỡ). Nghĩ đã có bóng cười nên Q không thắc mắc với N việc giao không đúng số lượng ma túy mà Q đã nhờ mua. Sau đó, Q xuống nhà bếp bỏ 03 viên “thuốc lắc” vừa mua lên 01 cái đĩa sứ rồi mang lên lầu 1 nơi những người khác đang sử dụng bóng cười, nước nhỏ và nói “ở đây có đồ, ai chơi thì lại lấy chơi”. Đồng thời, Q đặt cái đĩa có ma túy xuống sàn nhà gần chỗ Q và H ngồi. Thấy vậy, H hỏi Q “cái này là như thế nào vậy anh?” thì Q nói “cái này là của anh”. Sau đó, N cũng lên Lầu 1 và ngồi xuống cùng với mọi người nghe nhạc và sử dụng bóng cười. Ngồi được một lúc, Q lấy viên “thuốc lắc” bị vỡ bẻ ra một mảnh và sử dụng bằng hình thức nuốt, N bẻ một mảnh rồi pha với nước ngọt để uống, H cũng lấy một mảnh và nuốt, H1 và B uống nước nhỏ mà H đã rót ra trước đó; C và L1 chỉ sử dụng bóng cười, cả nhóm tiếp tục nghe nhạc và sử dụng bóng cười.

Đến khoảng 22 giờ 45 phút, T đến ăn uống tiếp, khi đến nơi T nhìn thấy cái đĩa sứ có “thuốc lắc” và hỏi H “bạn sử dụng kẹo phải không?” thì H nói “mình vừa sử dụng kẹo”, T lấy mảnh vụn của viên thuốc lắc bị vỡ để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ, H1 rủ Nguyễn Chí H2 đến ăn uống và Hoàng Thị Thu P (bạn gái của B) đến chờ B về. B kêu P lên Lầu 1 chào mọi người, nhìn thấy cái đĩa có chứa “thuốc lắc” nên P lấy mảnh vụn còn lại của viên thuốc lắc bị vỡ sử dụng hết, còn H2 chỉ sử dụng ly nước nhỏ trên bàn.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày 21/3/2022, khi Võ Phi Nhật Q, Trần Mộng N, Hoàng Huy H, Nguyễn Thị Thảo L1, Hoàng Thị Thu P, Vũ Ngọc B, Nguyễn Thị Mỹ C, Võ Phi Nhật H1, Nguyễn Đông T và Nguyễn Chí H2 đang ở tại Lầu 1 của Nhà số A Đường số C, khu dân cư L thì bị Công an kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện trên sàn nhà có 01 chiếc đĩa sứ, trên đĩa có 02 viên nén màu hồng, Q khai nhận là thuốc lắc Q mua để cùng nhau sử dụng nên tiến hành đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an xã P, huyện N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Võ Phi Nhật Q và Trần Mộng N khai nhận hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan và vật chứng thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 1787/KLGD-MT ngày 30/3/2022 của Phòng K3 Công an Thành phố H kết luận: 02 viên nén màu hồng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Phi Nhật Q và hình dấu Công an xã P, huyện N là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8266g loại MDMA.

Tại bản kết luận giám định số 2088/KLGD-MT ngày 10/5/2022 của Phòng K3 Công an Thành phố H kết luận: 01 phòng bì thư niêm phong, bên ngoài có

chữ ký ghi tên **Võ Phi Nhật Q** và hình dấu đỏ không rõ, bên trong có 15 vỏ bóng bằng nhựa, 01 bình kim loại sơn màu xanh được niêm phong có chữ ký của **Võ Phi Nhật Q**, **Hồ Nguyễn Hoài P1** và **Võ Phi L2** không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất ma túy trong danh mục các chất ma túy và tiền chất ma túy theo nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020. Mẫu khí được đựng trong 01 bình kim loại sơn màu xanh chứa khí N2O (**N**), N2O còn gọi là khí gây cười, bóng cười.

Vật chứng vụ án: 0,4246gam, 15 vỏ bóng bằng nhựa (sau khi phục vụ giám định, mẫu vật không còn), 01 bình kim loại sơn màu xanh, 01 bộ dụng cụ để sử dụng shisha, 01 cái đèn quay màu đen, 01 cái loa, 01 cái đĩa bằng sứ, 02 điện thoại di động Iphone.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-NB ngày 02/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo **Võ Phi Nhật Q**, **Trần Mộng N** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Võ Phi Nhật Q**, **Trần Mộng N** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Võ Phi Nhật Q** 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Trần Mộng N** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/10/2022, bị cáo **Trần Mộng N** có đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29/9/2022, bị cáo **Võ Phi Nhật Q** có đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xin giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 12/10/2022, bị cáo đã có đơn xin rút lại toàn bộ nội dung kháng cáo với lý do bản án sơ thẩm đã tuyên xử với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Ngày 28/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 63/QĐ-VKS kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** đã thừa nhận các hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xét xử các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** về tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo có kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị trong thời hạn luật định. Nhận thấy, khoảng 18 giờ 10 phút ngày 21/3/2022, **Võ Phi Nhật Q** đã nhờ **Trần Mộng N** mua giúp 03 viên thuốc lắc để cùng nhau sử dụng tại nhà **Q** tại địa chỉ **Số A Đường số C, khu dân cư L, Ấp D, xã P, huyện N**. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 21/3/2022, khi **Võ Phi Nhật Q**, **Trần Mộng N**, **Hoàng Huy H**, **Nguyễn Thị Thảo L1**, **Hoàng Thị Thu P**, **Vũ Ngọc B**, **Nguyễn Thị Mỹ C**, **Võ Phi Nhật H1**, **Nguyễn Đông T** và **Nguyễn Chí H2** đang ở tại **Lầu A** sử dụng trái phép chất ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên sàn nhà 01 chiếc đĩa sứ, trên đĩa có 02 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8266g loại MDMA (Theo Kết luận giám định số 1787/KLGD-MT ngày 30/3/2022 của **Phòng K3 Công an Thành phố H**).

Như vậy, ngoài việc phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thì các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** còn có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cấp sơ thẩm không xử lý đối với các bị cáo là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị số 63/QĐ-VKS ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung. Do đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm nên Viện kiểm sát không đề nghị xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q**, cũng như đơn rút đơn kháng cáo của bị cáo **Võ Phi Nhật Q**.

Luật sư **Lý Ngọc S** trình bày bài bào chữa cho bị cáo **Võ Phi Nhật Q** không tranh luận về tội danh tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và đề nghị không xét kháng cáo của bị cáo về tội danh này do bị cáo đã có đơn rút kháng cáo. Trong vụ án này, bị cáo **Q** và bạn bè của mình cùng sử dụng trái phép chất ma túy là cả 03 viên thuốc lắc, chỉ sử dụng trong lần này mà không phải cất đi để sử dụng vào ngày hôm khác. Thời điểm kiểm tra, khám xét đã phát hiện các bị cáo và những người khác đang sử dụng ma túy, bị cáo không có hành vi cất giữ ma túy để sử dụng sau, thời gian sử dụng mới được hơn 01 tiếng, việc sử dụng đang diễn ra một cách liên tục. Vì vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng các bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là chưa phù hợp.

Bị cáo **Võ Phi Nhật Q** đồng ý với bài bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm.

Luật sư **Vũ Duy K2** trình bày bài bào chữa cho bị cáo **Trần Mộng N** cho rằng Viện kiểm sát kháng nghị là có căn cứ, nhưng đề nghị cần xem xét lại hành vi của **Trần Mộng N**, bởi **N** không phải là người đặt mua ma túy cho giúp cho **Q**.

Bị cáo **Trần Mộng N** đồng ý với bài bào chữa của luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: điện thoại của bị cáo không hề có tin nhắn hay cuộc gọi thể hiện có việc đặt mua ma túy, bị cáo mong muốn được trích xuất các cuộc gọi, tin nhắn để kiểm tra lại, bị cáo không phải là người mua ma túy.

Tranh luận lại quan điểm của các luật sư, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không quy định định lượng ma túy mà các bị cáo sử dụng là bao nhiêu. Việc các bị cáo đang cất giữ ma túy để sử dụng thì phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này. Đại diện Viện kiểm sát bảo lưu toàn bộ quan điểm.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo **Võ Phi Nhật Q** mong muốn được khoan hồng, được y án sơ thẩm để sớm chấp hành án, trở về gia đình và xã hội; bị cáo **Trần Mộng N** xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện N**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân **huyện N**, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** đã thừa nhận hành vi sai trái do các bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: khoảng 18 giờ 10 phút ngày 21/3/2022, **Võ Phi Nhật Q** đã nhờ **Trần Mộng N** mua giúp 03 viên thuốc lắc để cùng nhau sử dụng tại nhà của **Q**, địa chỉ: **Số A Đường số C**, khu dân cư **L**, Ấp **D**, xã **P**, huyện **N**. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi **Võ Phi Nhật Q**, **Trần Mộng N**, **Hoàng Huy H**, **Nguyễn Thị Thảo L1**, **Hoàng Thị Thu P**, **Vũ Ngọc B**, **Nguyễn Thị Mỹ C**, **Võ Phi Nhật H1**, **Nguyễn Đông T** và **Nguyễn Chí H2** đang ở tại **Lầu A** sử dụng trái phép chất ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên sàn nhà 01 chiếc đĩa sứ, trên đĩa có 02 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8266g loại MDMA (Theo Kết luận giám định số 1787/KLGD-MT ngày 30/3/2022 của **Phòng K3 Công an Thành phố H**).

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị trong thời hạn luật định. Đến ngày 12/10/2022, bị cáo **Võ Phi Nhật Q** có đơn xin rút lại toàn bộ nội dung kháng cáo với lý do bản án sơ thẩm đã tuyên xử với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q**, lời trình bày của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, diễn biến sự việc, vật chứng vụ án là ma túy được thu giữ tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong vụ án... có căn cứ xác định: bị cáo **Võ Phi Nhật Q** đã có hành vi nhờ **Trần Mộng N** đặt mua giúp 03 viên thuốc lắc để những người khác cùng sử dụng tại nhà của **Q**. Khi khám xét, bắt quả tang đã thu giữ trên sàn nhà 01 chiếc đĩa sứ, trên đĩa có 02 viên nén màu hồng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8266g loại MDMA. Bị cáo **Q** thừa nhận đây là ma túy mà **Q** nhờ **N** đặt mua để cùng những người khác sử dụng và bị khám xét thu giữ tại chỗ ở thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Do đó, hành vi này của các **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** có dấu hiệu phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cấp sơ thẩm không xử lý đối với các bị cáo là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy kháng nghị phúc thẩm số 63/QĐ-VKS ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với nội dung trên là có căn cứ nên chấp nhận.

Ngoài ra, căn cứ vào quy định tại Điều 345 Bộ luật tố tụng năm 2015 về phạm vi xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy, bản án sơ thẩm nhận định: trong quá trình sinh sống, làm việc bị cáo **Q** có nhiều thành tích xuất sắc nên được tặng nhiều giấy khen, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Nhưng không nêu rõ cụ thể là bị cáo có thành tích gì, được tặng giấy khen thời gian nào, cụ thể như thế nào, gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng, có mối quan hệ về nhân thân như thế nào với bị cáo và chưa thể hiện có các tài liệu chứng minh cho các nhận định này trong hồ sơ vụ án.

Bản án sơ thẩm cũng nhận định: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã tích cực phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện tội phạm và tích cực hợp tác với các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ đó áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm t

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là không đúng quy định của pháp luật. Bởi, bản án không nêu rõ bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng như thế nào, trong vụ án này các bị cáo bị kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang, việc bị cáo **Q** khai ra quá trình nhờ **N** đặt mua ma túy và việc tổ chức cho những người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình chỉ là căn cứ để được xem là bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, hành vi này của bị cáo không phải là hợp tác với cơ quan điều tra để phát hiện ra một tội phạm khác trong quá trình giải quyết vụ án.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo **Q** các tình tiết giảm nhẹ trên để áp dụng thêm quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Võ Phi Nhật Q** mức hình phạt dưới khung hình phạt bị truy tố là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật.

Mặt khác, trong vụ án này, bị cáo **Q** là người khởi xướng việc tổ chức cho những người khác sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp nhờ bị cáo **Trần Mộng N** liên hệ mua ma túy giúp cho bị cáo, sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình, cung cấp các dụng cụ sử dụng ma túy để cả nhóm sử dụng. Bị cáo **Q** phạm tội với vai trò chủ mưu, cầm đầu, rủ rê, dụ dỗ, lôi kéo bị cáo **Trần Mộng N** cùng phạm tội. Bị cáo **Trần Mộng N** phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo **Võ Phi Nhật Q** mức hình phạt 05 năm tù, bị cáo **N** 07 năm 06 tháng tù là không đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, chưa phân hóa đúng vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

Nhận thấy việc điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được và có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nên cần thiết phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để tiến hành điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Do hủy toàn bộ bản án nên Hội đồng xét xử không xét kháng cáo của các bị cáo **Võ Phi Nhật Q**, **Trần Mộng N**, cũng như đơn xin rút đơn kháng cáo của bị cáo **Võ Phi Nhật Q**. Không chấp nhận quan điểm của các luật sư bào chữa cho các bị cáo.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè nhận lại hồ sơ vụ án.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè để chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung. Tiếp tục tạm giam các bị cáo **Trần Mộng N**, **Võ Phi Nhật Q** cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè nhận lại hồ sơ vụ án.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------|----------|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP. HCM; | (3) |
| - VKSND huyện Nhà Bè; | (1) |
| - CC THA huyện Nhà Bè; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - Trại giam; | (4) |
| - TAND huyện Nhà Bè; | (2) |
| - Công an huyện Nhà Bè; | (1) |
| - Phòng PC 53-CA TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ | (24) (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn